

BÀI 3: VIẾT PROMPT HIỆU QUẢ CHO CÁC TÁC VỤ HỌC TẬP

I. Chọn 3 tác vụ học tập phổ biến

- Tóm tắt một bài đọc/tài liệu học thuật (Link: <https://luatvietnam.vn/linh-vuc-khac/nghi-quyet-27-nq-tw-2022-236106-d1.html> – Nghị quyết 27-NQ/TW về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam).
- Giải thích một khái niệm phức tạp (Nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong luật sở hữu trí tuệ Việt Nam).
- Tạo bộ câu hỏi ôn tập cho một chủ đề (Luật Hình sự Việt Nam, tập trung vào các tội xâm phạm an ninh quốc gia).

II. Prompt từ cơ bản tới nâng cao cho các tác vụ học tập khác nhau

1. Tóm tắt một bài đọc/tài liệu học thuật

a. Prompt cơ bản

- Tóm tắt nội dung chính của Nghị quyết 27-NQ/TW về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

b. Prompt cải tiến

- Hãy tóm tắt Nghị quyết 27-NQ/TW về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong khoảng 150–200 từ, bao gồm:
 1. Mục tiêu nghiên cứu của nghị quyết.

2. Phạm vi và nội dung nghiên cứu (cải cách tư pháp, bảo đảm quyền con người, xây dựng pháp luật).
3. Kết quả chính đạt được.
4. Kiến nghị hoặc ý nghĩa ứng dụng cho hệ thống pháp luật Việt Nam.

c. Prompt nâng cao

- Vai trò: Bạn là giảng viên ngành Luật đang hướng dẫn sinh viên viết cảm nhận học thuật.
- Yêu cầu:
 - Đầu tiên: xác định luận điểm chính của nghị quyết.
 - Sau đó: phân tích theo ba phần: (i) giá trị lý luận của Nhà nước pháp quyền trong bối cảnh Việt Nam; (ii) giá trị đương đại đối với cải cách hành chính và tư pháp; (iii) những bất cập và kiến nghị của nghị quyết.
 - Viết lại bản tóm tắt bằng ngôn ngữ học thuật, khoảng 200–250 từ. Ví dụ mẫu: “Nghị quyết này khẳng định rằng việc hoàn thiện Nhà nước pháp quyền phải dựa trên nguyên tắc thượng tôn pháp luật, đặc biệt qua việc cải cách hệ thống tư pháp theo hướng độc lập và hiệu quả.”

2. Giải thích một khái niệm phức tạp Khái niệm: “Nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong luật sở hữu trí tuệ Việt Nam”

a. Prompt cơ bản

- Giải thích nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong luật sở hữu trí tuệ Việt Nam.

b. Prompt cải tiến

- Giải thích cho một sinh viên năm nhất ngành Luật: khái niệm ‘nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ’ trong luật sở hữu trí tuệ

Việt Nam là gì, đặc điểm chủ yếu của nó, và tại sao nó được xem là nền tảng cho hội nhập quốc tế.

c. Prompt nâng cao

- Vai trò: Bạn là chuyên gia luật sở hữu trí tuệ và đang giảng bài cho lớp cao học.
- Yêu cầu:
 - Bước 1: trình bày khái niệm công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi, bổ sung 2022), bao gồm nguồn gốc và thuật ngữ.
 - Bước 2: phân tích các đặc tính của nguyên tắc như: tính quốc gia ưu tiên, tính bảo hộ bình đẳng, tính thời hạn – và cách mà hệ thống Việt Nam kế thừa từ các công ước quốc tế (TRIPS, Berne).
 - Bước 3: cho một ví dụ thực tiễn (ví dụ: bảo hộ nhãn hiệu trong thương mại điện tử tại Việt Nam hoặc tranh chấp bản quyền phần mềm). Ví dụ mẫu: “Trong luật Việt Nam, nguyên tắc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ bao gồm ius protectionis – quyền được bảo vệ độc quyền,...” Hãy viết câu trả lời khoảng 300 từ, dùng ngôn ngữ học thuật và có chủ thích rõ ràng.

3. Tạo bộ câu hỏi ôn tập cho một chủ đề Chủ đề: “Luật Hình sự Việt Nam”

a. Prompt cơ bản

- Tạo 5 câu hỏi ôn tập về chủ đề Luật Hình sự Việt Nam.

b. Prompt cải tiến

- Hãy tạo 5 câu hỏi ôn tập về chủ đề Luật Hình sự Việt Nam như sau:
 - 2 câu trắc nghiệm khái niệm cơ bản.
 - 2 câu tự luận ngắn.

- 1 câu tình huống ứng dụng thực tế. Với mỗi câu, kèm đáp án hoặc gợi ý trả lời.

c. Prompt nâng cao

- Vai trò: Bạn là giảng viên môn Luật Hình sự đang thiết kế ngân hàng câu hỏi cho sinh viên năm cuối.
- Yêu cầu:
 - Chủ đề: Luật Hình sự Việt Nam.
 - Số lượng: 30 câu hỏi, phân theo cấp độ tư duy (theo thang Bloom): Nhận biết (2 câu), Thông hiểu (2 câu), Vận dụng (2 câu).
 - Cung cấp bên dưới mỗi câu một gợi ý đáp án ngắn gọn.
 - Định dạng đầu ra như sau: I. Câu 1 – Cấp độ: Nhận biết → gợi ý đáp án: ... II. Câu 2 – Cấp độ: Nhận biết → gợi ý đáp án: VI. Câu 6 – Cấp độ: Vận dụng → gợi ý đáp án: ...
 - Ví dụ mẫu: “Câu 1 – Cấp độ Nhận biết: Điều 109 Bộ luật Hình sự quy định tội phản bội Tổ quốc là gì? → Gợi ý: Hành vi phản bội Tổ quốc, xâm phạm an ninh quốc gia.” Hãy tạo câu hỏi và gợi ý đáp án phù hợp với chương “Các tội xâm phạm an ninh quốc gia” của Bộ luật Hình sự Việt Nam 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

III. Thủ nghiệm

1. Tóm tắt bài đọc, tài liệu học thuật (Prompt cơ bản)

Chạy prompt cơ bản với AI, ví dụ: Nghị quyết 27-NQ/TW nhấn mạnh việc xây dựng Nhà nước pháp quyền trên nền tảng Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ, với trọng tâm cải cách pháp luật và tư pháp để bảo đảm quyền con người.

Tác vụ: Tóm tắt tài liệu học thuật – Nghị quyết 27-NQ/TW (Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII, ngày 9/11/2022).

1. **Prompt cơ bản** (đơn giản, không hướng dẫn chi tiết):

text

Copy

Tóm tắt nội dung chính của Nghị quyết 27-NQ/TW về xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, trên nền tảng Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ, với trọng tâm cải cách pháp luật và tư pháp để bảo đảm quyền con người, quyền công dân; hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch; cải cách tư pháp độc lập, hiện đại, hiệu quả.

Đầu ra của AI (cơ bản – ngắn gọn, chung chung, thiếu cấu trúc):

Nghị quyết 27-NQ/TW nhấn mạnh việc xây dựng Nhà nước pháp quyền trên nền tảng Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ, với trọng tâm cải cách pháp luật và tư pháp để bảo đảm quyền con người, quyền công dân; hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch; cải cách tư pháp độc lập, hiện đại, hiệu quả.

→ **Nhận xét:** Đầu ra đúng nhưng ngắn, thiếu chiều sâu, không có cấu trúc rõ (mở đầu – thân – kết), không phân tích ý nghĩa.

2. **Prompt cài tiến** (thêm độ dài, cấu trúc):

text

Copy

Tóm tắt Nghị quyết 27-NQ/TW trong khoảng 200-250 từ bằng tiếng Việt, theo cấu trúc: (1) Mục tiêu chính; (2) Các trọng tâm cải cách; (3) Ý nghĩa.

Đầu ra tốt hơn (có cấu trúc, chi tiết hơn):

Mục tiêu chính: Nghị quyết khẳng định tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, trên nền tảng Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ; bảo đảm thương tôn pháp luật, tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân.

Các trọng tâm cải cách: Tập trung hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, khả thi, công khai, minh bạch; cải cách hành chính hiệu quả; cải cách tư pháp độc lập, hiện đại, công bằng; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp; tăng cường giám sát quyền lực.

Ý nghĩa: Nghị quyết có giá trị lý luận và thực tiễn cao, định hướng hoàn thiện thể chế pháp quyền phù hợp với điều kiện Việt Nam, góp phần xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

3. Prompt nâng cao (dùng role + chain-of-thought + few-shot example):

text X ≡ Copy

Vai trò: Bạn là giảng viên ngành Luật đang hướng dẫn sinh viên viết cảm nhận học thuật về

Trình tự suy nghĩ:

- Bước 1: Xác định luận điểm cốt lõi của Nghị quyết.
- Bước 2: Phân tích theo 3 khía cạnh: (i) nền tảng lý luận, (ii) các nhiệm vụ trọng tâm,
- Bước 3: Kết luận bằng khuyến nghị ứng dụng.

Ví dụ mẫu phong cách: "Nghị quyết nhấn mạnh rằng Nhà nước pháp quyền phải được xây dựng +

Viết tóm tắt khoảng 250-300 từ, ngôn ngữ trang trọng, học thuật.

Đầu ra xuất sắc (sâu sắc, logic, có chiều sâu pháp lý):

Nghị quyết 27-NQ/TW khẳng định luận điểm cốt lõi: xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhiệm vụ chiến lược, trên nền tảng vững chắc là sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ.

Về nền tảng lý luận, Nghị quyết kế thừa và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh và các nghị quyết trước đây, nhấn mạnh Nhà nước pháp quyền phải thương tôn Hiến pháp và pháp luật, bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo các chuẩn mực quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Các nhiệm vụ trọng tâm bao gồm: hoàn thiện hệ thống pháp luật đồng bộ, khả thi, minh bạch; cải cách hành chính hiệu quả, minh bạch; cải cách tư pháp theo hướng độc lập, hiện đại, công bằng, nghiêm minh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ tư pháp và tăng cường kiểm soát quyền lực.

Về ý nghĩa thực tiễn, Nghị quyết định hướng rõ ràng cho việc thể chế hóa các chủ trương lớn, góp phần xây dựng Nhà nước liêm chính, phục vụ nhân dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững và hội nhập quốc tế.

Khuyến nghị: Các trường đại học, đặc biệt ngành Luật, cần đưa nội dung Nghị quyết vào chương trình đào tạo để sinh viên hiểu rõ trách nhiệm xây dựng Nhà nước pháp quyền trong kỷ nguyên mới.

2. Giải thích một khái niệm phức tạp (Prompt cải tiến)

Chạy prompt cải tiến với AI, ví dụ: Nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ là nền tảng pháp lý để bảo vệ sáng tạo trí tuệ, với đặc điểm bình đẳng giữa công dân và tổ chức, giúp Việt Nam hội nhập CPTPP và EVFTA.

1. Prompt cơ bản (đơn giản, không hướng dẫn chi tiết)

text

≡ ⌂ Copy

Giải thích nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ trong luật sở hữu trí tuệ Việt Nam

Đầu ra của AI (cơ bản – ngắn gọn, thiếu chiều sâu):

Nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ là nền tảng pháp lý để bảo vệ sáng tạo trí tuệ, với đặc điểm bình đẳng giữa công dân và tổ chức, giúp Việt Nam hội nhập CPTPP và EVFTA.

→ Nhận xét: Đúng nhưng quá ngắn, chỉ lặp lại ý chính, thiếu giải thích chi tiết các nguyên tắc cụ thể, ví dụ minh họa và liên hệ thực tiễn.

2. Prompt cài tiến (thêm cấu trúc, độ dài, ngữ cảnh)

text

≡ ⌂ Copy

Giải thích nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam

Đầu ra tốt hơn (có cấu trúc, chi tiết hơn):

(1) Khái niệm và căn cứ pháp lý

Nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) được quy định tại Điều 3 và Điều 4 Luật Sở hữu trí tuệ 2005 (sửa đổi, bổ sung 2009, 2019, 2022), phù hợp với Công ước Berne, TRIPS và các hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam tham gia.

(2) Các nguyên tắc chính

- Công nhận quyền ngay khi sáng tạo được định hình (đối với quyền tác giả) hoặc khi được cấp văn bằng bảo hộ (sáng chế, kiểu dáng, nhãn hiệu).
- Bảo hộ bình đẳng giữa cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài (nguyên tắc đãi ngộ quốc dân).
- Bảo hộ kịp thời, hiệu quả, không phân biệt lĩnh vực sáng tạo.
- Cân bằng giữa quyền của chủ thể và lợi ích công cộng (hạn chế quyền trong một số trường hợp vi an ninh, sức khỏe cộng đồng).

(3) Ý nghĩa đối với hội nhập quốc tế

Việc thực thi nghiêm ngặt các nguyên tắc này giúp Việt Nam đáp ứng cam kết CPTPP (Chương 18) và EVFTA (Chương 12) về bảo hộ SHTT ở mức cao hơn TRIPS, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư nước ngoài, khuyến khích đổi mới sáng tạo và bảo vệ hàng hóa Việt Nam trên thị trường quốc tế.

3. Prompt nâng cao (role + chain-of-thought + few-shot)

text

X ⌂ ⌂ Copy

Vai trò: Bạn là giảng viên Luật Sở hữu trí tuệ đang hướng dẫn sinh viên năm cuối viết bài luận.

Trình tự suy nghĩ:

- Bước 1: Định nghĩa khái niệm và trích dẫn căn cứ pháp lý chính xác.
- Bước 2: Phân tích từng nguyên tắc cụ thể kèm ví dụ thực tiễn.
- Bước 3: Liên hệ với cam kết quốc tế và tác động đến Việt Nam hiện nay (2025-2026).
- Bước 4: Kết luận bằng khuyến nghị cho sinh viên luật.

Ví dụ mẫu phong cách: "Nguyên tắc dài ngô quốc dân quy định tại Điều 5 Luật SHTT đảm bảo rắn

Viết giải thích khoảng 300-350 từ, ngôn ngữ trang trọng, học thuật, có trích dẫn điều luật.

Đầu ra xuất sắc (sâu sắc, logic chặt chẽ, có giá trị học thuật cao):

Nguyên tắc công nhận và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (SHTT) là nền tảng của Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam (Luật số 50/2005/QH11, sửa đổi bổ sung 2022), được quy định chủ yếu tại Điều 3, Điều 4 và Điều 5, phù hợp với các chuẩn quốc tế (TRIPS, Berne, Paris).

Thứ nhất, nguyên tắc công nhận quyền tự động hoặc theo đăng ký: quyền tác giả phát sinh ngay khi tác phẩm được định hình (Điều 6), không cần đăng ký; quyền sở hữu công nghiệp chỉ phát sinh sau khi được Cục SHTT cấp văn bằng (Điều 93). Ví dụ: một bài hát do sinh viên sáng tác được bảo hộ ngay mà không cần thủ tục.

Thứ hai, nguyên tắc bảo hộ bình đẳng và dài ngô quốc dân (Điều 5): mọi cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài đều được hưởng bảo hộ như nhau. Ví dụ: nhãn hiệu Apple (Mỹ) được bảo hộ tại Việt Nam tương đương nhãn hiệu Vinamilk.

Thứ ba, nguyên tắc bảo hộ kịp thời, hiệu quả và cân bằng lợi ích (Điều 4): quyền được thực thi nhanh chóng qua tòa án hoặc hành chính, nhưng có giới hạn hợp lý vì lợi ích công cộng (ví dụ: sử dụng bắt buộc trong đại dịch).

Trong bối cảnh hiện nay (2025-2026), các nguyên tắc này giúp Việt Nam thực hiện cam kết CPTPP (mức bảo hộ cao hơn TRIPS về dữ liệu thử nghiệm được phẩm) và EVFTA (bảo hộ chỉ dẫn địa lý mạnh mẽ – ví dụ: nước mắm Phú Quốc, cà phê Buôn Ma Thuột). Điều này thúc đẩy đổi mới sáng tạo, thu hút FDI công nghệ cao và bảo vệ hàng hóa Việt trên thị trường EU.

Khuyến nghị cho sinh viên luật: khi tư vấn doanh nghiệp, luôn kiểm tra tính mới và khả năng đăng ký trước để tránh tranh chấp, đồng thời khai thác các cơ chế thực thi quốc tế để bảo vệ quyền lợi khách hàng.

3. Tạo bộ câu hỏi ôn tập cho một chủ đề (Prompt nâng cao)

Chạy prompt nâng cao với AI, ví dụ: I. Câu 1 – Cấp độ: Nhận biết → Tội phản bội Tổ quốc theo Điều 108 BLHS là gì? → Gợi ý: Hành vi tham gia lực lượng thù địch... (tiếp tục với 29 câu khác theo định dạng).

1. Prompt cơ bản (đơn giản)

text

 Copy

Tạo 30 câu hỏi ôn tập về các tội xâm phạm an ninh quốc gia trong BLHS Việt Nam.

Đầu ra (cơ bản – hỗn loạn, không định dạng, thiếu cấp độ):

1. *Tội phản bội Tổ quốc là gì?*
2. *Hành vi gián điệp bao gồm những gì?*
... (liệt kê lộn xộn, không có cấp độ, gợi ý đáp án mơ hồ).

→ **Nhận xét:** Đầu ra chỉ là danh sách câu hỏi ngẫu nhiên, không cấu trúc, không phân cấp độ, khó dùng để ôn tập có hệ thống.

2. Prompt cài tiến (thêm cấu trúc, số lượng, định dạng)

text

 Copy

Tạo bộ 30 câu hỏi ôn tập trắc nghiệm hoặc tự luận về các tội xâm phạm an ninh quốc gia (Chúc

Đầu ra tốt hơn (có số thứ tự, phân cấp độ cơ bản, nhưng định dạng chưa thống nhất hoàn toàn):

Câu 1 (Nhận biết): *Tội phản bội Tổ quốc quy định tại điều khoản nào? Gợi ý: Điều 108.*

Câu 2 (Hiểu): *Hành vi nào cấu thành tội gián điệp? Gợi ý: Thu thập, chuyển giao bí mật nhà nước...*

... (đủ 30 câu, nhưng định dạng chưa đẹp, gợi ý dài dòng).

3. Prompt nâng cao (role + chain-of-thought + few-shot – thay dùng để tạo bộ hoàn chỉnh dưới đây)

text

X Copy

Vai trò: Bạn là giảng viên Luật Hình sự đang thiết kế bộ câu hỏi ôn tập cuối kỳ cho sinh viên

Trình tự suy nghĩ:

- Bước 1: Liệt kê các điều khoản chính (Điều 108-122 BLHS).
- Bước 2: Phân bổ 30 câu theo cấp độ Bloom: 10 Nhận biết (nhớ khái niệm, điều khoản), 10 Hiểu (tìm hiểu, giải thích), 10 Áp dụng (áp dụng, giải quyết).
- Bước 3: Mỗi câu theo định dạng chính xác: "I. Câu X – Cấp độ: [Cấp độ] → [Câu hỏi đầy đủ]
- Bước 4: Đảm bảo câu hỏi đa dạng, bao quát các tội chính (phản bội, lật đổ, gián điệp, bạo

Ví dụ mẫu:

I. Câu 1 – Cấp độ: Nhận biết → Tội phản bội Tổ quốc theo Điều 108 BLHS là gì? → Gợi ý: Hành

Tạo đúng 30 câu, ngôn ngữ trang trọng, chính xác pháp lý.

Đầu ra xuất sắc (bộ 30 câu hoàn chỉnh – em copy trực tiếp vào portfolio):

I. Câu 1 – Cấp độ: Nhận biết → Tội phản bội Tổ quốc theo Điều 108 BLHS là gì? → Gợi ý: Hành vi công dân Việt Nam câu kết với nước ngoài nhằm chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam.

I. Câu 2 – Cấp độ: Nhận biết → Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân quy định tại điều khoản nào? → Gợi ý: Điều 109 BLHS.

I. Câu 3 – Cấp độ: Nhận biết → Tội gián điệp theo Điều 110 BLHS bao gồm hành vi chính nào? → Gợi ý: Thu thập, chuyển giao bí mật nhà nước cho nước ngoài.

I. Câu 4 – Cấp độ: Nhận biết → Tội bạo loạn được quy định tại Điều mấy BLHS? → Gợi ý: Điều 112.

I. Câu 5 – Cấp độ: Nhận biết → Tội khủng bố nhằm chống chính quyền nhân dân theo điều khoản nào? → Gợi ý: Điều 113.

I. Câu 6 – Cấp độ: Nhận biết → Tội phá hoại cơ sở vật chất – kỹ thuật của Nhà nước CHXHCN Việt Nam là tội gì? → Gợi ý: Điều 114 BLHS.

I. Câu 7 – Cấp độ: Nhận biết → Tội tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam quy định tại Điều mấy? → Gợi ý: Điều 117.

I. Câu 8 – Cấp độ: Nhận biết → Tội làm, tàng trữ, phát tán tài liệu nhằm chống Nhà nước thuộc điều khoản nào? → Gợi ý: Điều 118.

I. Câu 9 – Cấp độ: Nhận biết → Tội gián điệp có khung hình phạt cao nhất là gì? → Gợi ý: Tử hình.

I. Câu 10 – Cấp độ: Nhận biết → Chủ thể của tội phản bội Tổ quốc phải là ai? → Gợi ý: Công dân Việt Nam.

I. Câu 11 – Cấp độ: Hiểu → Dấu hiệu khách thể của tội phản bội Tổ quốc là gì? → Gợi ý: Xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

I. Câu 12 – Cấp độ: Hiểu → Hành vi “câu kết với nước ngoài” trong tội phản bội Tổ quốc được hiểu như thế nào? → Gợi ý: Liên lạc, hợp tác với tổ chức/cá nhân nước ngoài để chống Nhà nước.

I. Câu 13 – Cấp độ: Hiểu → Tội gián điệp khác tội phản bội Tổ quốc ở điểm nào về chủ thể? → Gợi ý: Có thể do người nước ngoài thực hiện.

I. Câu 14 – Cấp độ: Hiểu → Mục đích của tội bạo loạn là gì? → Gợi ý: Chống lại chính quyền nhân dân.

I. Câu 15 – Cấp độ: Hiểu → Hành vi “tuyên truyền” trong Điều 117 bao gồm những hình thức nào? → Gợi ý: Soạn thảo, phát tán thông tin sai lệch chống Nhà nước.

I. Câu 16 – Cấp độ: Hiểu → Tội khủng bố (Điều 113) khác tội khủng bố nhằm chống chính quyền (Điều 114) ở mục đích chính? → Gợi ý: Điều 113 nhằm gây hoang mang nhân dân, còn Điều 114 trực tiếp chống chính quyền.

I. Câu 17 – Cấp độ: Hiểu → Khung hình phạt cơ bản của tội phá hoại cơ sở vật chất là bao nhiêu năm tù? → Gợi ý: Từ 3-12 năm.

I. Câu 18 – Cấp độ: Hiểu → Tội làm giả tài liệu nhằm chống Nhà nước (Điều 118) có yếu tố nước ngoài không? → Gợi ý: Không bắt buộc.

I. Câu 19 – Cấp độ: Hiểu → Dấu hiệu lỗi trong các tội xâm phạm an ninh quốc gia thường là gì? → Gợi ý: Lỗi cố ý trực tiếp.

I. Câu 20 – Cấp độ: Hiểu → Tại sao các tội này được xếp vào nhóm tội đặc biệt nghiêm trọng? → Gợi ý: Xâm phạm nền tảng chính trị - an ninh quốc gia.

I. Câu 21 – Cấp độ: Vận dụng → Một công dân Việt Nam cung cấp thông tin quân sự cho tinh báo nước ngoài, cấu thành tội gì? → Gợi ý: Tội gián điệp (Điều 110) hoặc phản bội Tổ quốc (Điều 108) tùy mục đích.

I. Câu 22 – Cấp độ: Vận dụng → Nếu một nhóm người tụ tập vũ trang chống lại lực lượng công an để lật đổ chính quyền địa phương, tội danh nào phù hợp? → Gợi ý: Tội bạo loạn (Điều 112).

I. Câu 23 – Cấp độ: Vận dụng → Người nước ngoài phát tán video xuyên tạc lịch sử Việt Nam trên mạng xã hội, có phạm tội tuyên truyền chống Nhà nước không? → Gợi ý: Có, theo Điều 117 (chủ thể không hạn chế quốc tịch).

I. Câu 24 – Cấp độ: Vận dụng → Doanh nghiệp phá hoại đường ống dẫn dầu nhà nước vì tranh chấp kinh tế, có cấu thành tội phá hoại cơ sở vật chất không? → Gợi ý: Không, thiếu mục đích chính trị (có thể là tội khác).

I. Câu 25 – Cấp độ: Vận dụng → Trong tình huống chiến tranh, công dân Việt Nam đầu hàng kẻ thù mà không chống cự, tội gì? → Gợi ý: Tội phản bội Tổ quốc (Điều 108, khoản đặc biệt).

I. Câu 26 – Cấp độ: Vận dụng → Phát tán tài liệu kêu gọi biểu tình vũ trang chống chính quyền trên Facebook, tội danh nào? → Gợi ý: Tội làm, tàng trữ, phát tán tài liệu nhằm chống Nhà nước (Điều 118).

I. Câu 27 – Cấp độ: Phân tích → So sánh mức độ nguy hiểm giữa tội phản bội Tổ quốc và tội gián điệp. → Gợi ý: Phản bội nguy hiểm hơn vì chủ thể là công dân Việt Nam, trực tiếp chống lại Tổ quốc.

I. Câu 28 – Cấp độ: Phân tích → Chính sách hình sự đối với các tội xâm phạm an ninh quốc gia thể hiện nguyên tắc nào của pháp luật hình sự Việt Nam? → Gợi ý: Nguyên tắc bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa, kết hợp trừng trị và giáo dục.

I. Câu 29 – Cấp độ: Phân tích → Vai trò của việc sửa đổi BLHS 2017 đối với việc xử lý các tội xâm phạm an ninh quốc gia trong bối cảnh mạng xã hội phát triển? → Gợi ý: Bổ sung quy định về hành vi trên không gian mạng, tăng cường bảo vệ an ninh chính trị.

I. Câu 30 – Cấp độ: Phân tích → Đánh giá tính khả thi của khung hình phạt tử hình đối với tội phản bội Tổ quốc trong bối cảnh hội nhập quốc tế. → Gợi ý: Vẫn cần thiết để răn đe, nhưng phải đảm bảo nguyên tắc nhân đạo và công bằng.

4. Phân tích lý do tại sao một số prompt hiệu quả hơn các prompt khác

- Prompt càng cụ thể và có cấu trúc rõ ràng thì AI có hướng dẫn tốt hơn để tạo ra kết quả phù hợp: prompt cải tiến và nâng cao cung cấp rõ yêu cầu, định dạng, vai trò, độ dài → do đó đầu ra thường đúng mục đích hơn.
- Prompt nâng cao sử dụng role prompting (gán vai trò cho AI: giảng viên, chuyên gia) giúp AI tự đặt phong cách, ngữ điệu phù hợp, và hiểu sâu hơn ngữ cảnh học thuật.
- Prompt nâng cao sử dụng chain-of-thought (yêu cầu trình bày bước/thứ tự) giúp AI lập luận tốt hơn, tránh trả lời rời rạc hoặc thiếu logic.

- Prompt nâng cao cũng có few-shot examples (ví dụ mẫu) giúp AI học định dạng và phong cách trả lời mong muốn → từ đó đầu ra đồng đều và sát yêu cầu hơn.
- Trong khi đó, prompt cơ bản thiếu nhiều hướng dẫn (ngôn ngữ, độ dài, định dạng, ngữ cảnh, vai trò) nên AI có thể hiểu sai ý định, hoặc trả lời quá chung chung, không sâu, không phù hợp mục tiêu học thuật.
- Vì vậy, hiệu quả của prompt phụ thuộc vào: độ rõ ràng, ngữ cảnh, cấu trúc, và việc đào tạo AI bằng việc gán role hoặc đưa ví dụ mẫu.

5. Tổng hợp các nguyên tắc và mẹo viết prompt hiệu quả dựa trên kết quả thử nghiệm Nguyên tắc

1. Rõ ràng và cụ thể: Xác định rõ bạn muốn gì (tóm tắt, giải thích, tạo câu hỏi), độ dài, cấu trúc, đối tượng đọc.
2. Cung cấp ngữ cảnh và vai trò: Gán AI làm “giảng viên”, “nhà nghiên cứu”, “chuyên gia” giúp định hình ngôn ngữ và mức độ chuyên sâu.
3. Hướng dẫn định dạng đầu ra: Ví dụ: “trong khoảng 150–200 từ”, “chia thành 3 phần”, “cung cấp gợi ý đáp án”.
4. Khuyến khích tư duy logic: Yêu cầu trình bày theo các bước (chain-of-thought) giúp kết quả mạch lạc hơn.
5. Sử dụng ví dụ mẫu (few-shot): Cho trước 1-2 ví dụ để AI hiểu được phong cách và định dạng mong muốn.
6. Điều chỉnh mức độ khó / đối tượng: Xác định rõ người đọc là sinh viên năm nhất, cao học, chuyên gia để AI chọn mức độ phù hợp.
7. Kiểm tra và lặp lại: Nếu kết quả chưa như ý, điều chỉnh prompt – thêm thông tin, thay đổi cấu trúc, yêu cầu rõ hơn.